TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĂN QUAN** **TỈNH LẠNG SƠN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 39/2024/HS-ST
Ngày 26-12-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN QUAN, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thu Hường

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nông Văn Hoàng

Ông Bành Văn Dân

Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thuỳ Linh, Thư ký Toà án nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Bà Phương Thị Thơm, Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 12 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 41/2024/TLST-HS ngày 02 tháng 12 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 40/2024/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 12 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Triệu Mạnh G (Tên gọi khác: Không có); sinh ngày 04 tháng 02 năm 1999 tại xã B, huyện V, tỉnh Lạng Sơn; nơi đăng ký thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn P, xã B, huyện V, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Triệu Văn H, sinh năm 1974 và bà Triệu Thị Đ, sinh năm 1978 (đã chết); vợ, con: Chưa có; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 14/9/2022 Tòa án nhân dân huyện Văn Quan ra Quyết định số 08/2022/QĐ-TA áp dụng biện pháp xử lý hành chính Đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 18 tháng, chấp hành xong ngày 22/3/2024; Nhân thân: Ngày 28/9/2022 bị Trưởng Công an huyện Văn Quan xử phạt hành chính Cảnh cáo về hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 30/9/2024, tạm giam từ ngày 09/10/2024 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

2. Lăng Văn L (Tên gọi khác: Không có); sinh ngày 05 tháng 7 năm 1989 tại xã Y, huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Nơi đăng ký thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn B, xã Y, huyện V, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 3/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lăng Văn T, sinh năm 1957 (đã chết) và bà Phùng Thị L, sinh năm 1959; vợ: Hoàng Thị H, sinh năm 1989 (đã ly hôn); con: Có 02 con, sinh năm 2010 và

năm 2012; tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 05/7/2021 bị Chủ tịch UBND xã B quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, chấp hành xong ngày 05/10/2021; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 30/9/2024, tạm giam từ ngày 09/10/2024 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Lăng Văn L:* Ông Mai Xuân T, Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Lạng Sơn. Có mặt

- *Bị hại:* Anh Triệu Văn Đ, sinh năm 1988. *Người đại diện theo uỷ quyền:* Bà Linh Thị L, sinh năm 1964. Cùng địa chỉ: Thôn P, xã B, huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Anh Chu Huy L, sinh năm 1986. Địa chỉ: Khu D, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 15 phút ngày 30/9/2024, Lăng Văn L gọi điện thoại cho Triệu Mạnh G và rủ Triệu Mạnh G đi ra thị trấn Đ, huyện C tìm mua ma túy. Khoảng 10 giờ 30 phút Triệu Mạnh G đi bộ ra khỏi nhà, nhìn sang nhà bà Linh Thị L ở cạnh nhà Triệu Mạnh G, thấy có chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu đen trắng, BKS 12U1-074.17 của Triệu Văn Đ để ở trong sân, chìa khóa xe vẫn cắm ở ổ khóa, cửa nhà đóng, cổng không khoá. Nhìn xung quanh không có ai nên Triệu Mạnh G nảy sinh ý định lấy trộm chiếc xe mô tô để đi mua ma túy. Triệu Mạnh G mở cổng nhà bà Linh Thị L đi vào trong sân mở khóa xe, nổ máy và điều khiển xe mô tô BKS 12U1-074.17 ra cổng Trung tâm y tế huyện V đón Lăng Văn L cùng ra thị trấn Đ, huyện C mua ma túy để sử dụng. Trên đường đi Lăng Văn L đưa cho Triệu Mạnh G 100.000 đồng để góp tiền mua ma túy. Khi ra đến khu vực Đền M, thị trấn Đ, huyện C, Triệu Mạnh G và Lăng Văn L gặp một người đàn ông (không quen biết) đang đi bộ. Triệu Mạnh G dừng xe lại và hỏi mua ma túy Heroin. Triệu Mạnh G đưa cho người đàn ông này 400.000 đồng (300.000 đồng của Triệu Mạnh G, 100.000 đồng của Lăng Văn L), người đàn ông cầm tiền đi khoảng 15 phút rồi quay lại đưa cho Triệu Mạnh G 04 gói giấy màu trắng kẻ ngang bên trong chứa ma túy Heroin. Triệu Mạnh G cất số ma túy trên vào trong túi quần phía trước bên phải đang mặc trên người rồi chở Lăng Văn L ra ngã ba đổi tiền, thị trấn Đ và bảo Lăng Văn L ngồi chờ. Triệu Mạnh G một mình điều khiển xe mô tô BKS 12U1-074.17 đến cửa hàng xe máy HA, địa chỉ số 102, khu L, thị trấn Đ, huyện C và bán chiếc xe mô tô nêu trên cùng giấy tờ xe (để trong cốp xe) cho chủ cửa hàng là ông Chu Huy L với giá 6.000.000 đồng. Sau khi bán xe, Triệu Mạnh G đi cắt tóc, gội đầu, ăn uống. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày Triệu Mạnh G quay lại quán nước ở khu vực ngã ba đổi tiền, thị trấn Đ, huyện C rồi cùng Lăng Văn L đón xe ô tô khách đi về thị trấn V. Khoảng 18 giờ 20 phút ngày 30/9/2024 khi Triệu Mạnh G và Lăng Văn L đang đi bộ ở phố T, thị trấn V thì bị lực lượng Công an huyện Văn Quan phát hiện, kiểm tra thu giữ trong túi quần bên phải của Triệu Mạnh G đang mặc trên người có 04 gói

giấy màu trắng dòng kẻ ngang chứa ma tuý Heroin nêu trên cùng số tiền 3.100.000 đồng.

Tại Kết luận giám định số 1047/KL-KTHS ngày 05/10/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: "*Chất bột màu trắng (thu giữ của Triệu Mạnh G và Lăng Văn L) gửi đi giám định đều là chất ma túy Heroin, có tổng khối lượng 0,142 gam (đã trừ bì)".*

Kết luận định giá tài sản số 17/KL-ĐGTSTTTHS ngày 08/10/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Văn Quan kết luận: "*01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu sơn đen trắng, BKS 12U1-074.17, số khung C6L0GY259719, số máy 5C6K259720, dung tích 110cc, đăng ký lần đầu ngày 05/02/2016, tình trạng xe cũ đã qua sử dụng, tại thời điểm định giá có giá trị 7.000.000 đồng".*

Kết luận giám định số 1137/KL-KTHS ngày 05/11/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: *"Toàn bộ số tiền Việt Nam (3.100.000 đồng thu giữ của Triệu Mạnh G) niêm phong trong phong bì gửi giám định đều là tiền thật".*

Tại bản Cáo trạng số 44/CT-VKSVQ ngày 28/11/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Triệu Mạnh G về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 điều 173 và tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự; truy tố bị cáo Lăng Văn L về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên toà, Triệu Mạnh G khai nhận: Bị cáo bắt đầu sử dụng ma túy từ năm 2017 bằng hình thức chích do thời gian đi vác hàng thuê tại thị trấn Đ, huyện C bị bạn bè xấu rủ rê. Năm 2022 bị cáo đã bị Toà án áp dụng biện pháp xử lý hành chính Đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 18 tháng nhưng sau khi hết thời hạn cai nghiện bị cáo lại tiếp tục sử dụng ma tuý. Ngày 30/9/2024 bị cáo không có phương tiện đi mua ma tuý nên đã nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe máy của anh Triệu Văn Đ để đi mua ma tuý. Sau khi mua ma tuý xong, bị cáo đã bán chiếc xe máy của anh Triệu Văn Đ cho anh Chu Huy L với giá 6.000.000 đồng, bị cáo đã tiêu xài cá nhân hết 2.900.000 đồng, còn 3.100.000 đồng đã bị cơ quan điều tra thu giữ. Đối với các vật chứng, bị cáo đề nghị trả lại cho bị cáo 01 chiếc điện thoại và 01 căn cước công dân bị thu giữ. Đối với yêu cầu bồi thường thiệt hại của anh Chu Huy L, bị cáo nhất trí bồi thường.

Lăng Văn L khai nhận: Bị cáo sử dụng ma tuý từ năm 2021 bằng hình thức chích. Ngày 30/9/2024 Lăng Văn L đón xe khách đi uống Methadone tại Trung tâm y tế huyện V, sau khi uống xong bị cáo nảy sinh ý định đi mua ma tuý về sử dụng nên đã gọi điện cho Triệu Mạnh G rủ đi mua ma tuý. Lăng Văn L góp 100.000 đồng, Triệu Mạnh G góp 300.000 đồng, mua được 04 gói ma tuý Heroin. Sau khi mua ma tuý xong Triệu Mạnh G bảo Lăng Văn L ngồi chờ ở ngã ba đổi tiền để đi bán xe. Lăng Văn L không biết chiếc xe máy Triệu Mạnh G bán là xe của ai, bán được bao nhiêu tiền. Các bị cáo chưa sử dụng số ma tuý đã mua thì bị cơ quan Công an phát hiện, bắt quả tang và thu giữ toàn bộ ma tuý. Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu đen là điện thoại cá nhân của bị cáo, đề

nghị trả lại cho bị cáo chiếc điện thoại trên và 01 căn cước công dân số 020089001472 bị thu giữ.

Bị hại Triệu Văn Đ và bà Linh Thị L tại các bản khai có trong hồ sơ vụ án thống nhất trình bày: Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu đen trắng, BKS 12U1-074.17 là xe của anh Triệu Văn Đ mua năm 2016. Do anh Triệu Văn Đ đi làm công nhân xa nên để xe ở nhà cho bà Linh Thị L sử dụng. Ngày 30/9/2024 Triệu Mạnh G là em họ của Triệu Văn Đ đã lợi dụng lúc không ai ở nhà nên đã lấy trộm chiếc xe mô tô nêu trên của anh Triệu Văn Đ và bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Hiện nay chiếc xe nêu trên đã được trả lại cho chủ sở hữu nên anh Triệu Văn Đ và bà Linh Thị L không có yêu cầu bồi thường gì. Đề nghị Toà án xem xét trách nhiệm hình sự đối với Triệu Mạnh G theo quy định của pháp luật.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án Chu Huy L trình bày: Ngày 30/9/2024 Triệu Mạnh G đi xe xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu đen trắng, BKS 12U1-074.17 đến cửa hàng xe máy HA của anh Chu Huy L đề nghị bán xe. Anh Chu Huy L có hỏi nguồn gốc chiếc xe thì Triệu Mạnh G nói là xe của Triệu Mạnh G mua lại của anh họ là Triệu Văn Đ, có giấy tờ xe kèm theo. Vì vậy anh Chu Huy L đã đồng ý mua chiếc xe nêu trên với giá 6.000.000 đồng và đã trả tiền cho Triệu Mạnh G. Anh Chu Huy L đã trả lại chiếc xe cho anh Triệu Văn Đ nên yêu cầu Triệu Mạnh G phải trả lại cho anh Chu Huy L số tiền 6.000.000 đồng, nhất trí nhận lại số tiền 3.100.000 đồng Triệu Mạnh G đã nộp cho cơ quan điều tra, yêu cầu Triệu Mạnh G bồi thường tiếp số tiền 2.900.000 đồng.

Đối với người đàn ông đã bán ma tuý cho Triệu Mạnh G và Lăng Văn L tại khu vực Đền M, thị trấn Đ, cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhưng không xác định được tung tích người đàn ông này.

Trong phần tranh luận, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn thực hành quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Triệu Mạnh G phạm tội “Trộm cắp tài sản” và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy"; tuyên bố bị cáo Lăng Văn L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Về hình phạt: Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; các Điều 17, 38, 50, 55, 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Triệu Mạnh G từ 08 tháng đến 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, 20 tháng đến 25 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý, tổng hợp hình phạt chung từ 28 tháng đến 37 tháng tù; Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; các Điều 17, 38, 50, 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lăng Văn L từ 18 tháng đến 24 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý. Không áp dụng hình phạt bổ sung với các bị cáo do bị cáo đều nghiện ma túy, không có tài sản, không có thu nhập.

- Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng điểm a, c khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư đã niêm phong, bên trong có 01 gói giấy đựng 0,110 gam chất ma túy Heroin (còn lại sau giám định) và 04 vỏ gói giấy cũ; tịch thu hoá gia sung ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu đen loại bàn phím bấm, khay sim lắp số 0366836493 thu của Triệu Mạnh G; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu đen loại bàn phím bấm, khay sim lắp sim số 0362036824 thu của Lăng Văn L. Trả lại cho Triệu Mạnh G 01 căn cước công dân số 020099001525, trả lại cho Lăng Văn L 01 căn cước công dân số 020089001472.

- Về bồi thường thiệt hại: Buộc Triệu Mạnh G phải bồi thường cho anh Chu Huy L số tiền 6.000.000 đồng, được trừ vào số tiền 3.100.000 đồng thu giữ của Triệu Mạnh G, buộc bị cáo Triệu Mạnh G phải bồi thường tiếp cho anh Chu Huy L số tiền 2.900.000 đồng. Anh Triệu Văn Đ không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại gì nên không xem xét.

- Về án phí: Đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo do bị cáo Triệu Mạnh G là người dân tộc thiểu số cư trú tại vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, bị cáo Lăng Văn L thuộc hộ cận nghèo.

Các bị cáo không có ý kiến tranh luận với Kiểm sát viên.

Người bào chữa cho bị cáo Lăng Văn L trình bày: Căn cứ biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên toà, các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án thấy rằng Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo Lăng Văn L về tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội. Nhất trí với đánh giá của Viện kiểm sát về căn cứ buộc tội, tội danh và các tình tiết về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Lăng Văn L. Tuy nhiên, bị cáo Lăng Văn L là người thuộc hộ cận nghèo, nhận thức pháp luật còn hạn chế nên đề nghị áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo và cho bị cáo hưởng mức hình phạt thấp nhất theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát. Về vật chứng và các vấn đề khác nhất trí với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát. Bị cáo Lăng Văn L nhất trí ý kiến người bào chữa, không có ý kiến gì bổ sung.

Lời nói sau cùng các bị cáo đều đề nghị được giảm nhẹ hình phạt để sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, người bào chữa trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu

nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Xét thấy lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám xét khẩn cấp, các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà. Vì vậy, có đủ cơ sở để kết luận: Ngày 30/9/2024, Triệu Mạnh G và Lăng Văn L cùng nhau góp tiền ra thị trấn Đ, huyện C mua ma tuý về sử dụng. Do không có phương tiện đi lại nên Triệu Mạnh G đã nảy sinh ý định trộm cắp xe mô tô của anh Triệu Văn Đ đang để trong sân nhà bà Linh Thị L để lấy phương tiện đi mua ma tuý. Triệu Mạnh G đã lợi dụng sự sơ hở của chủ sở hữu, cửa nhà đóng, cổng không khoá, chìa khoá vẫn cắm ở ổ khoá xe, mở cổng vào và lén lút lấy chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu đen trắng, BKS 12U1-074.17 của Triệu Văn Đ, mở khoá nổ máy và điều khiển xe mô tô đến cổng Trung tâm y tế huyện V đón Lăng Văn L cùng ra thị trấn Đ, huyện C mua ma tuý về sử dụng. Triệu Mạnh G góp 300.000 đồng, Lăng Văn L góp 100.000 đồng mua được 04 gói ma tuý Heroin của một người đàn ông không quen biết tại khu vực Đền M, thị trấn Đ, huyện C, có tổng khối lượng 0,142 gam ma tuý Heroin. Sau khi mua ma tuý xong, Triệu Mạnh G đã bán chiếc xe mô tô nêu trên cùng 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 002605 mang tên Triệu Văn Đ cho ông Chu Huy L là chủ cửa hàng xe máy HA tại số 102, khu L, thị trấn Đ, huyện C được 6.000.000 đồng. Hành vi của bị cáo Triệu Mạnh G đã vi phạm Điều 173 Bộ luật Hình sự về tội Trộm cắp tài sản và Điều 249 Bộ luật Hình sự về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, hành vi của bị cáo Lăng Văn L đã vi phạm Điều 249 Bộ luật Hình sự về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo Triệu Mạnh G về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 và tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249, truy tố bị cáo Lăng Văn L về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về nhân thân: Các bị cáo là đối tượng nghiện ma tuý, bị cáo Triệu Mạnh Giỏi có 01 tiền sự chưa được xoá nên các bị cáo không được coi là có nhân thân tốt.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên đều được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Các bị cáo đều là người thuộc hộ nghèo, học vấn thấp, nhận thức pháp luật còn hạn chế nên được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về hình phạt chính: Hành vi phạm tội của các bị cáo đã vi phạm các quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất an ninh trật tự

tại địa phương. Các bị cáo đều là người đã thành niên, đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng không chịu tu dưỡng rèn luyện bản thân, cố ý trộm cắp tài sản, tàng trữ trái phép ma tuý để sử dụng. Bởi vậy, cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật.

[7] Đối với bị cáo Triệu Mạnh G là người đã bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính Đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc nhưng không chịu cai nghiện, trực tiếp thực hiện hành vi trộm cắp tài sản để lấy phương tiện đi mua ma tuý, sau khi mua được ma tuý không trả lại tài sản cho chủ sở hữu mà tiếp tục bán lấy tiền tiêu xài cá nhân, thể hiện sự coi thường pháp luật, coi thường quyền sở hữu tài sản của người khác, phạm 02 tội nên cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc hơn bị cáo Lăng Văn L mới đảm bảo tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm.

[8] Về hình phạt bổ sung là phạt tiền, tại biên bản xác minh tại địa phương, các bị cáo đều không có nghề nghiệp, không có thu nhập, không có tài sản riêng, tài sản chung nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[9] Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Bị hại Triệu Văn Đ đã được trả lại chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu đen trắng, BKS 12U1-074.17 cùng giấy tờ xe, không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét. Anh Chu Huy L là người mua chiếc xe mô tô nêu trên của bị cáo Triệu Mạnh G, thấy xe có đủ giấy tờ xe, bị cáo nhận là xe của bị cáo, không biết đây là tài sản trộm cắp nên đã mua chiếc xe với giá 6.000.000 đồng. Anh Chu Huy L đã trả lại chiếc xe cho bị hại và yêu cầu bị cáo Triệu Mạnh G bồi thường 6.000.000 đồng là hợp pháp nên được chấp nhận, anh Chu Huy L nhất trí nhận lại số tiền 3.100.000 đồng thu giữ của bị cáo Triệu Mạnh G nên buộc bị cáo Triệu Mạnh G phải bồi thường tiếp cho anh Chu Huy L số tiền 2.900.000 đồng.

[10] Về xử lý vật chứng: Đối với 0,110 gam chất ma túy Heroin được gói trong 01 gói giấy đựng trong 01 phong bì ký hiệu "QT1" (cũ) là vật Nhà nước cấm lưu hành, 04 vỏ gói giấy cũ là công cụ gói ma tuý cần tịch thu tiêu huỷ. Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu đen loại bàn phím bấm, khay sim lắp số 0366836493, thu của Triệu Mạnh G; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu đen loại bàn phím bấm, khay sim lắp sim số 0362036824, thu của Lăng Văn L là phương tiện các bị cáo dùng liên lạc với nhau để rủ đi mua ma tuý, cần tịch thu hoá giá sung ngân sách Nhà nước. Đối với số tiền 3.100.000 đồng thu giữ của Triệu Mạnh G là tiền của anh Chu Huy L mua xe với bị cáo Triệu Mạnh G cần trả lại cho anh Chu Huy L. Đối với 01 căn cước công dân số 020099001525 mang tên Triệu Mạnh G, 01 căn cước công dân số 020089001472 mang tên Lăng Văn L là giấy tờ tuỳ thân nên trả lại cho các bị cáo.

[11] Đối với người đàn ông đã bán ma tuý cho các bị cáo tại khu vực Đền M, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Văn Quan đã xác minh nhưng không xác định được tung tích người đàn ông này nên Hội đồng xét xử chưa xem xét trong vụ án.

[12] Xét đề nghị của Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn và ý kiến Người bào chữa cho bị cáo Lăng Văn L về tội danh, mức hình phạt, xử lý vật chứng và các vấn đề khác phù hợp với các nhận định nêu trên nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[13] Bị cáo Triệu Mạnh G là người bị kết án và có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại, là người dân tộc thiểu số cư trú tại vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, bị cáo Lăng Văn L là người bị kết án thuộc hộ cận nghèo, các bị cáo đề nghị được miễn án phí nên Hội đồng xét xử miễn toàn bộ án phí cho các bị cáo theo quy định của pháp luật.

[14] Các bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các Điều 17, 38, 50, 55, 58 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Triệu Mạnh G;

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các Điều 17, 38, 50, 58 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Lăng Văn L;

Căn cứ các Điều 357, 468, 584, 585, 586, 589 Bộ luật Dân sự;

Căn cứ vào điểm a, c khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136; Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 15, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội khoá 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh:

- Tuyên bố bị cáo Triệu Mạnh G phạm tội "Trộm cắp tài sản" và tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"

- Tuyên bố bị cáo Lăng Văn L phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"

2. Về hình phạt:

- Xử phạt bị cáo Triệu Mạnh G 10 (Mười) tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, 01 (Một) năm 10 (Mười) tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý, tổng hợp hình phạt chung buộc bị cáo phải chấp hành là 02 (Hai) năm 08 (Tám) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ 30/9/2024.

- Xử phạt bị cáo Lăng Văn L 01 (Một) năm 08 (Tám) tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ 30/9/2024.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

3. Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Triệu Mạnh G phải bồi thường cho anh Chu Huy L số tiền 6.000.000 đồng (*Sáu triệu đồng*), được trừ đi số tiền 3.100.000 đồng (*Ba triệu một trăm nghìn đồng*) bị cáo đã giao nộp cho cơ quan điều tra, buộc bị cáo Triệu Mạnh G phải bồi thường tiếp cho anh Chu Huy L số tiền 2.900.000 đồng (*Hai triệu chín trăm nghìn đồng*).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên phải thi hành án chậm thực hiện nghĩa vụ thi hành án thì phải chịu khoản tiền lãi đối với số tiền chậm thi hành án tương ứng với thời gian chậm thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự.

4. Về xử lý vật chứng:

4.1. Tịch thu để tiêu huỷ 0,110 gam ma túy Heroin (còn lại sau giám định) được đựng trong 01 gói giấy cùng 04 vỏ gói giấy cũ trong 01 phong bì ký hiệu "QT" (cũ), có chữ ký cùng tên của giám định viên Hoàng Mạnh H, trợ lý giám định, đại diện cơ quan trưng cầu và các hình dấu của phòng Kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới.

4.2. Tịch thu hoá giá sung ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu đen loại bàn phím bấm, số EMEI 1: 357620049463742, số EMEI 2: 355635048464741, khay sim lắp số 0366836493, thu của Triệu Mạnh G và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu đen loại bàn phím bấm, số EMEI 1: 355767046695594, số EMEI 2: 355767046695602, khay sim lắp sim số 0362036824, thu của Lăng Văn L.

4.3. Trả lại cho bị cáo Triệu Mạnh G 01 căn cước công dân số 020099001525. Trả lại cho bị cáo Lăng Văn L 01 căn cước công dân số 020089001472.

4.4. Trả lại cho anh Chu Huy L số tiền 3.100.000 đồng *(Ba triệu một trăm nghìn đồng)* thu giữ của bị cáo Triệu Mạnh G.

(Vật chứng nêu tại các mục 4.1, 4.2, 4.3 hiện đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện V, tỉnh Lạng Sơn theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 28/11/2024, số tiền 3.100.000 đồng hiện đang được gửi tại tài khoản số 3949.0.1054780.00000 của Chi cục thi hành án dân sự huyện V mở tại Kho bạc Nhà nước huyện V, tỉnh Lạng Sơn).

5. Án phí: Bị cáo Triệu Mạnh G được miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm; bị cáo Lăng Văn L được miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm.

6. Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền và nghĩa vụ của mình; thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền

thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
-TAND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn;
- CQĐT Công an huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn;
- CQ THAHS CA huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn;
- Nhà tạm giữ CA huyện Văn Quan; tỉnh Lạng Sơn
- CCTHADS huyện V, tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo; Bị hại; Người có QLNVLQ;
- Người bào chữa;
- Lưu: Hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Thị Thu Hường